

Ấn Thi, ngày 15 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(TỪ NGÀY 8/9 ĐẾN 15/9/2026)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết:

Nhiệt độ trung bình: 27-33°C

Độ ẩm trung bình: 75-80%.

Tuần qua, trời ngày nắng nóng xen kẽ có mưa rào và giông. Nhìn chung thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển. Song cũng là điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh phát sinh và gây hại.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Cây lúa: Kế hoạch gieo cấy toàn khu vực Ấn Thi là 5.908,46 ha.

- GĐST : Trổ bông - Chắc xanh – Đổ đui – Thu hoạch.

- Cây nhãn: Chăm sóc cây sau thu hoạch.

- Cây có múi: Phát triển quả.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

+ Sâu đục thân 2 chấm: Sâu non gây rải rác trên các trà lúa muộn.

+ Chuột gây hại rải rác trên một số diện tích khu ruộng chân cao, gieo , cấy gần ven làng, gần gò đồng kênh mương. Tỷ lệ phổ biến 0,3-0,5% số dảnh, cao 3 - 5% số dảnh, Cá biệt >10 % số dảnh.

+ Bệnh khô vằn phát sinh, phát triển trên các trà lúa, tập chung ở những chân ruộng xanh tốt, bón phân không cân đối NPK. Tỷ lệ hại phổ biến 5-10% số dảnh, cao 20-30% số dảnh, cá biệt >40% số dảnh. C1-3-5-7.

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc VK: Gây hại rải rác trên một số giống lúa nhiễm như: BTS7, T10, lúa lai các loại...đặc biệt sau những trận mưa giông. Tỷ lệ hại phổ biến 3-5% số lá, nơi cao 20% số lá, cá biệt 40 % số lá. C1-3-5-7.

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng: Mật độ phổ biến 300 - 500 con/m², nơi cao 2.000 con/m², cá biệt ở 3.000 con/m². T1,2,3 TT. Mật độ trứng phổ biến: 20-30 ổ/m², nơi cao 40-50 ổ/m², Cá biệt 70 ổ/m².

2. Trên cây nhãn vải, cây có múi

+ Trên cây nhãn vải: Rệp sáp gây hại tỷ lệ phổ biến 0,5 – 1% số cành; nơi cao 3 – 5% số cành; sâu đo gây hại cục bộ trên lộc non tỷ lệ 1-3%, nơi cao 5-7% số lá;

+ Trên cây có múi: sâu vẽ bùa, nhện đỏ gây hại nơi cao 5- 7% số lá.

III/ DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên cây lúa:

+ Sâu đục thân 2 chấm: Tiếp tục gây hại rải rác trên các trà lúa. Chú ý những diện tích lúa muộn.

+ Bệnh khô vằn, đen lép hạt: Tiếp tục phát sinh, phát triển trên các trà lúa.

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc VK: Tiếp tục phát sinh, phát triển mạnh trên các giống lúa nhiễm sau những trận mưa giông.

+ Chuột tiếp tục gây hại cục bộ trên một số diện tích chủ yếu những ruộng ven làng, gần gò đồng kênh mương.

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng tiếp tục gia tăng và tích lũy mật độ trên các giống lúa nhiễm. Nếu không phát hiện sớm và phun trừ kịp thời sẽ gây cháy rầy cục bộ từ nay đến cuối vụ trên một số diện tích lúa. lúa nhiễm.

2. Trên cây nhãn vải và có múi

+ Trên cây nhãn vải: Nhện, rầy chổng cánh tiếp tục gây hại, bọ xít nâu gây hại cục bộ, bệnh sương mai, thán thư, nứt quả, thối quả...tiếp tục gây hại cục bộ trên một số diện tích.

+ Trên cây có múi: sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, rệp muội tiếp tục gây hại rải rác, bệnh thán thư, loét cam gây hại cục bộ.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Trên cây lúa:

Tăng cường kiểm tra ruộng vườn, theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh hại như: Sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, bệnh khô vằn, đen lép hạt, bệnh bạc lá, rầy nâu, rầy lưng trắng....để có biện pháp xử lý kịp thời tránh để lây lan ra diện rộng.

- Với phương châm xanh nhà hơn già đồng khẩn trương thu hoạch những diện tích lúa đã chín để chuẩn bị trồng cây vụ đông trong khung lịch thời vụ và tránh ảnh hưởng xấu của thời tiết.

- Đối với những diện tích lúa muộn cần chủ động phun phòng trừ sâu đục thân bằng các thuốc đặc hiệu sau: Vitako 40 WG, Voliam targo 063 SC, DuPont Prevathon 5 SC.

- Rễ lúa kiểm tra mật độ rầy nâu, rầy lưng trắng và phun trừ kịp thời ở những nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Chess 50WG, Chatot 600WG, Afta 300WG... Đối với những diện tích lúa đã chắc xanh đỏ đuôi cần phun trừ bằng các dòng thuốc tiếp xúc như Bassa 50EC, Nibassa 50EC, khi phun cần phải rạch lổ, rẽ hàng và phun đúng vào nơi rầy cư trú.

- Phun trừ bệnh khô vằn, đen lép hạt bằng các thuốc như: Anvil 5SC, Tilsuper 300EC, Nevo 330EC...

- Phun phòng trừ bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn cho các giống lúa nhiễm bằng thuốc đặc hiệu như: Ychatot 900SP, Totan 200WP, Xantocin 40WP, Xanthomix 20 WP...Sau những trận mưa giông.

- Tiếp tục đánh bắt chuột bằng mọi biện pháp hóa học và thủ công ở những nơi chuột gây hại.

2. Trên cây nhãn và có múi

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh trên nhãn muộn, cây có múi để chủ động phòng trừ các đối tượng sâu bệnh như: nhện đỏ, bọ xít, rệp muội, rầy chổng cánh, bọ trĩ, sâu đục cuống, bệnh thán thư, sương mai bằng các thuốc đặc hiệu tại nơi có sâu bệnh phát triển theo nguyên tắc 4 đúng đảm bảo thời gian cách ly trước khi thu hoạch.

+ Phun phòng trừ bệnh sương mai bằng các thuốc đặc hiệu như: Ridomil Gold 68 WG, Jack M 9 72 WP, Amistar 250 SC...

+ Phun trừ bọ xít nhãn, vải bằng các thuốc như: Dylan 2EC, Trebon 10EC...

+ Rệp muối, sâu đo, bọ trĩ... phun trừ bằng các thuốc như: Movento 150OD, Kola700WG...

Nơi nhận:

- UBND các xã / Đề phối hợp
- Lưu VP

TRAM TRƯỞNG

